

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

LTC

KIẾN TẠO GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NẶC VIỄN THÔNG



THÁNG 10 NĂM 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NHẹ VIỄN THÔNG

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101135243 do sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/5/2001 và thay đổi lần 14 ngày 15/9/2016

- Vốn điều lệ: 45.860.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 45.860.000.000 đồng

- Địa chỉ: 142 Lê Duẩn, Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội

- Số điện thoại: 024.62351712 - Số fax: 024.63251713

- Website: www.ltc.com.vn

- Mã cổ phiếu: LTC

Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là Trung tâm Kỹ thuật Điện nhẹ Viễn thông thuộc Công ty công trình bưu điện

– Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, thành lập năm 1989, đến năm 2000,

Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần Điện nhẹ Viễn thông được thành lập theo quyết định số 939/QĐTCBD ngày 11/10/2000 của Tổng cục trưởng Tổng cục

Bưu điện v/v chuyển Trung tâm kỹ thuật Điện nhẹ Viễn thông thành Công ty cổ phần Điện nhẹ Viễn thông, công ty đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 5/2001.

Được cấp phép hoạt động trong các lĩnh vực đầu tư, thi công xây lắp các công trình bưu chính viễn thông, tin học, điện nhẹ và các công trình công nghiệp, dân dụng, cầu, đường bộ, thủy lợi..., Công ty đã khẳng định vững chắc tên tuổi và thương hiệu của mình trên thị trường cả nước. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã thực hiện hàng nghìn dự án trong phạm vi cả nước và được Chủ đầu tư đánh giá cao về tiến độ xây dựng, chất lượng, kỹ mỹ thuật công trình.

- Đến Ngày 27 tháng 11 năm 2006, công ty đã được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội theo quyết định số 40/TTGDCKHN-ĐKGD của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ngày 05/07/2019, Công ty giao dịch trên thị trường Upcom và bị hạn chế giao dịch trên hệ thống Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Sản xuất, kinh doanh Thương mại

- Sản xuất cáp và thiết bị thông minh, vật tư phụ trợ ngành điện – tự động hóa
- Phân phối thiết bị
- Hệ thống máy chủ và lưu trữ

- Hạ tầng mạng
- Ảo hóa và điện toán đám mây
- Hạ tầng trung tâm dữ liệu

2.2 Giải pháp Công nghệ

- LTC cung cấp hệ sinh thái Chuyên đổi số toàn diện, Công nghệ chuyên đổi số tân tiến, Tư vấn chuyển đổi số tối ưu cho đa ngành.
- Các hệ sinh thái thông minh trong các lĩnh vực nông nghiệp, văn hóa, giáo dục, giao thông, y tế thông minh....
- Một số giải pháp tiêu biểu:
 - + Nền tảng lưu trữ và xử lý dữ liệu điện tử iDocs
 - + Hệ thống tổng hợp báo cáo thông minh iPorts
 - + Hệ thống quản lý và khai thác di sản văn hóa
 - + Giải pháp số hóa không gian đa chiều
 - + Hệ thống kiểm định chất lượng đa ngành
 - + Các hệ thống thông tin điện tử
 - + Phần mềm quản lý vùng trồng, vùng chăn nuôi
 - + Phần mềm quản lý doanh nghiệp ERP
 - + Công nghệ nhận dạng ký tự quang học OCR
 - + Công nghệ nhận dạng chữ viết tay ICR

2.3 Dịch vụ Lưu trữ và số hóa tài liệu; đào tạo chuyển giao công nghệ

- Dịch vụ chỉnh lý tài liệu (Tài liệu hành chính, tài liệu chuyên ngành, tài liệu khoa học kỹ thuật)
- Dịch vụ số hóa tài liệu
- Đào tạo nghiệp vụ Văn thư lưu trữ
- Tư vấn các vaans đề khác liên quan trong ngành lưu trữ

2.4 Xây Lắp

+ Tư vấn, khảo sát các công trình điện nhẹ viễn thông, điện lạnh, điện, điện tử, tin học, các hệ thống chống sét, nội thất: Thiết kế kỹ thuật thi công và lập tổng dự toán các công trình: điện tử viễn thông đối với các công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông, thiết kế mạng máy tính, mạng thông tin liên lạc, hệ thống camera quan sát; Thiết kế thông tin vô tuyến điện: đối với các công trình thông tin liên lạc bưu chính viễn thông; Điện lạnh, điện tử, tin học, báo cháy, điện nước, thang máy.

+ Lắp đặt bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành các thiết bị điện nhẹ viễn thông, điện tử, tin học, các hệ thống chống sét; Xuất nhập khẩu vật tư, hàng hoá, thiết bị; Sản xuất kinh doanh phụ kiện xây lắp, vật tư thiết bị chuyên ngành điện nhẹ viễn thông tin học.

+ Thi công xây lắp các công trình: điện nhẹ viễn thông (điện thoại, máy tính, truyền | thanh, truyền hình, camera), điện, điện lạnh, điện tử, tin học, các hệ thống chống sét, báo cháy, điện nước, cầu thang máy, các công trình thông tin bưu điện, các công trình dân dụng, công nghiệp

+ Thẩm định thiết kế các công trình : Thông tin liên lạc, Bưu chính viễn thông, hệ

thống mạng máy tính, mạng thông tin liên lạc, hệ thống camera quan sát ; Điện nhẹ, viễn thông tin học, điện tử, điện, điện lạnh và các hệ thống chống sét, báo cháy, điện nước, cầu thang máy.

+ Đầu tư, lắp đặt xây dựng và cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông, dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông.

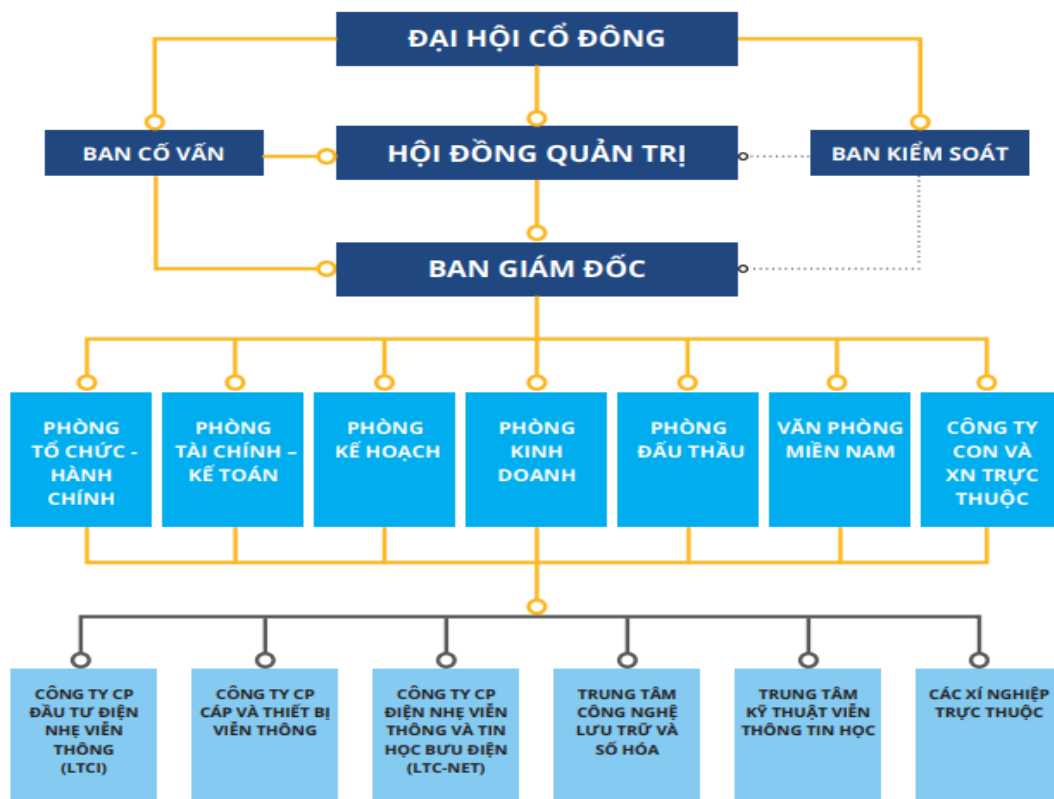
+ Xây lắp các công trình phát thanh truyền hình

+ Sản xuất kinh doanh phụ kiện xây lắp, vật tư thiết bị chuyên ngành điện nhẹ viễn thông tin học

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Nguyên, Lâm Đồng, Đà Lạt, Sơn La...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc



3.2. **Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

Công ty cổ phần điện nhẹ Viễn Thông được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành và theo quan điểm gọn nhẹ, linh hoạt cho phù hợp với hoạt động kinh doanh đa dạng, nhiều ngành nghề của Công ty. Các vị trí lãnh đạo được phân công quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, các phòng ban được sắp xếp hợp lý tối đa để bảo đảm hiệu quả hoạt động và giảm chi phí quản lý.

a. **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp ít nhất mỗi năm một lần và trong thời hạn theo quy định của Pháp luật. ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Quyết định hoặc ủy quyền cho HĐQT quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định hoặc ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, BKS;
- Quyết định mức thù lao và các quyền lợi khác cho các thành viên HĐQT và BKS;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và báo cáo của BKS;
- Quyết định hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư của năm tài chính mới.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý Công ty gồm có bảy (07) thành viên do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản lý Công ty giữa hai kỳ ĐHĐCĐ. HĐQT đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên Hội đồng quản trị hiện nay gồm có:

- Ông Ngô Trọng Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Từ Duẩn - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Bùi Trung Liễu - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Lương Quý Thăng - Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Lâm Quỳnh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Ngô Anh Phương - Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Đình Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban giám đốc.

Các thành viên Ban kiểm soát hiện nay gồm có:

Ông Nguyễn Trọng Hà – Trưởng Ban kiểm soát

Ông Hoàng Hùng – Thành viên

Bà Trần Thị Thu Thủy – Thành viên

d. Ban giám đốc

Ban giám đốc của Công ty có 01 Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban giám đốc hiện nay có:

- Bà Vương Thị Thanh Huyền - Tổng Giám đốc

e. Các phòng ban nghiệp vụ

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Giám đốc. Công ty hiện có 6 phòng, ban nghiệp vụ như sau:

- **Phòng kinh doanh tổng hợp:** theo dõi các vấn đề liên quan đến các hợp đồng thương mại trong và ngoài nước; hoạch định các kế hoạch và chiến lược kinh doanh; xây dựng và quảng bá thương hiệu...
- **Phòng Đầu tư và quản lý dự án:** quản lý danh mục đầu tư, thực hiện đầu tư tài chính trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán, nghiên cứu các dự án và lĩnh vực đầu tư mới.
- **Phòng Đấu thầu:** Nhận các thông tin từ chủ đầu tư, thăm dò các đối thủ cạnh tranh; Lập hồ sơ dự thầu gồm báo giá dự thầu, báo giá phát sinh gửi các đối tác của công ty; Phân tích hồ sơ mời thầu để đề phương án chào giá thích hợp. Hoàn thiện hồ sơ dự thầu theo quy định của chủ đầu tư dự án; Nhận bản vẽ thiết kế sau đó lập bảng dự toán thầu về khối lượng và đơn giá; Cập nhật định mức thực tế và xây dựng định mức cho từng hạng mục; Liên hệ các nhà cung cấp vật liệu và thầu phụ để nhận báo giá; Lập danh mục nhà cung cấp nguyên vật liệu và thầu phụ đồng hành; Thực hiện đấu thầu các gói thầu xây lắp và các gói thầu khác được giao theo quy trình đấu thầu và đảm bảo tiến độ, chất lượng của nhà thầu; Cập nhật các chủng loại vật liệu đang được ưa chuộng, mẫu mã mới để làm cơ sở dữ liệu đấu thầu; Xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tham gia dự thầu.
- **Phòng Tổ chức hành chính:** Có chức năng theo dõi các vấn đề về hồ sơ người lao động; giải quyết các chế độ chính sách đối với người lao động; xây dựng quy hoạch cán bộ; theo dõi công tác tiền lương, công tác thi đua khen thưởng, thanh tra; thực hiện nghiệp vụ văn thư, lưu trữ, quản lý con dấu, quản lý tài sản trang thiết bị khối văn phòng và các nhiệm vụ khác liên quan đến thủ tục hành chính của Công ty.
- **Phòng Tài chính kế toán:** Có chức năng chính là kế toán tổng hợp, tìm nguồn vốn, cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư và sản xuất kinh doanh; quản lý và sử dụng hiệu quả vốn và các quỹ; phân tích tài chính, hoạch định kế hoạch tài chính; tham mưu về các hợp đồng vay vốn và theo dõi triển khai các hợp đồng này; quản lý kho bãi; kiểm toán nội bộ; kiểm tra các công ty và xí nghiệp thành viên; tìm hiểu và là đầu mối cung cấp thông tin để cùng phối hợp với Phòng Đầu tư kinh doanh trên thị trường vốn, thị trường chứng khoán.

f. Các xí nghiệp, phân xưởng

✓ Xí nghiệp LTC I:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội

✓ Xí nghiệp LTC II:

Địa chỉ: 622/16 đường Cộng Hoà - P. 13 - Q. Tân Bình - TP. HCM

Điện thoại: (08) 38498918 - Fax: (08) 38425545

✓ LTC xây lắp và công nghệ:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội

✓ Điện thoại: (04) 35184070 - Fax: (04) 35184071

✓ Xí nghiệp LTC IV:

Địa chỉ: 622/16 đường Cộng Hoà - P. 13 - Q. Tân Bình - TP. HCM

Điện thoại: (08) 38498918 - Fax: (08) 38425545

✓ Xí nghiệp LTC V:

Địa chỉ: Lô 20 B6 Vũ Quỳnh - Q. Thanh Khê - TP. Đà Nẵng

Điện thoại: (0511) 3760569 - Fax: (0511) 3760569

✓ Xí nghiệp LTC VI:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 35184070 - Fax: (04) 35184071

✓ Xí nghiệp TÂY NGUYỄN:

Địa chỉ: Tổ 4, Khối 11 - P. Tân An - TP Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: (0500) 3879379

✓ Xí nghiệp LTC IX:

Địa chỉ: 93 B30 đường Cách Mạng Tháng Tám - P. An Thái - Q. Bình Thủy - TP Cần Thơ

✓ Trung tâm Kỹ thuật viễn thông tin học:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 35184070 - Fax: (04) 35184071

✓ Xí nghiệp Tư vấn thiết kế:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 35184070 - Fax: (04) 35184071

✓ Công ty cổ phần cáp và thiết bị viễn thông:

Địa chỉ: 142 Lê Duẩn - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 63251707 - Fax: (04) 63251708

3.3. Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư vào đơn vị khác:

a. Đầu tư vào các công ty có liên quan và công ty liên doanh, liên kết

| STT | Tên Công ty | Tình hình hoạt động | Tỷ lệ BQ |
|-----|--|---------------------|----------|
| 1 | Công ty Cổ phần Cáp và Thiết bị viễn thông | Tạm dừng hoạt động | 51% |
| 2 | Công ty Cổ phần Đầu tư Điện nhẹ Viễn thông | Đang hoạt động | 51% |

b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

| STT | Tên Công ty | Tình hình hoạt động | Tỷ lệ BQ |
|-----|--------------------------------|---------------------|----------|
| 1 | Công ty Cổ phần Cadico Cần Thơ | Đang hoạt động | 6,75% |

4. Định hướng phát triển

- Nhiệm vụ ngắn hạn: Tập trung khắc phục những tồn đọng cũ, chỉ đầu tư những hạn mục tạo ra doanh thu và hiệu quả tức thời.

- Nhiệm vụ trung và dài hạn: Chuyển đổi mô hình lĩnh vực kinh doanh chính từ xây lắp sang Công nghệ Thông tin và truyền thông. Xây dựng công ty trở thành công ty về công nghệ hàng đầu. Xây dựng và phát triển Công ty đa ngành nghề. Tích cực việc đẩy mạnh quảng bá hình ảnh công ty và sản phẩm đến người tiêu dùng bằng sự nỗ lực không ngừng của tập thể và ban lãnh đạo công ty và toàn thể nhân viên. Giữ

vững và phát huy được xu hướng phát triển hiện nay của công ty cả về doanh số và nguồn nhân lực. Tăng cường đào tạo và phát huy tính sáng tạo trong đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm ngày càng tăng cường được hàm lượng công nghệ trong công việc, cải thiện năng suất và hiệu quả công việc.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty luôn coi trọng việc sản xuất phải đảm bảo với an toàn lao động, vệ sinh môi trường và có trách nhiệm cao nhất đối với cộng đồng.

5. Các rủi ro: Rủi ro về giá nguyên vật liệu; Rủi ro thanh toán; Rủi ro trong việc tiếp cận và tìm kiếm công việc

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

Đơn vị: triệu đồng

| Tăng Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Tăng trưởng |
|-------------------------------|----------|----------|-------------|
| Doanh thu thuần về BH và CCDV | 4.410 | 2.066 | |
| Giá vốn hàng bán | 3.973 | 2.041 | |
| Lợi nhuận gộp về BH và CCDV | 437 | 25 | |
| Lợi nhuận khác | -161 | -386 | |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | -3.912 | -4.024 | |
| Lợi nhuận sau thuế | -4.078 | -4.411 | |

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác

Bà Vương Thị Thanh Huyền - Tổng Giám đốc

Ông Phạm Đức Thương - Kế toán trưởng

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết:

| TT | Tên doanh nghiệp thành viên | Ghi chú |
|----|-----------------------------|---------|
|----|-----------------------------|---------|

| | | |
|---|--|--|
| 1 | Công ty cổ phần Cấp và thiết bị viễn thông | |
| 2 | Công ty Cổ phần đầu tư Điện nhẹ Viễn thông | |
| 3 | Công ty cổ phần Cadico Cần Thơ | |

4. Tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | % tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Doanh thu thuần | 4.410 | 2.066 | |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -3.912 | -4.024 | |
| Lợi nhuận khác | -161 | -386 | |
| Lợi nhuận trước thuế | -4.074 | -4.411 | |
| Lợi nhuận sau thuế | -4.078 | -4.411 | |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 1,07 | 1,05 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn | 0,95 | 0,96 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0.81 | 0.83 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | | | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |

| | | | |
|---|-------|-------|--|
| + Vòng quay hàng tồn kho: | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 0,18 | 0,10 | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,01 | 0,01 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | -0,92 | -2,13 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | -0,01 | -0,12 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | -0,88 | -1,95 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.586.000 cổ phần, trong đó số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng là 4.586.000 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

- Cổ đông là tổ chức: 1.720.500 cổ phần, chiếm 37,24%;

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Chưa tổng kết và đánh giá

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Chưa tổng kết và đánh giá

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Chưa tổng kết và đánh giá

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Chưa tổng kết và đánh giá.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Chưa tổng kết và đánh giá

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Chưa tổng kết và đánh giá

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao

động bình quân 10 người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện tương đối tốt đối với việc đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 8 giờ/ngày; 40 giờ/tuần. - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

| Tăng Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Ghi chú |
|-------------------------------|-----------------|-----------------|----------------|
| Doanh thu thuần về BH và CCDV | 4.410 | 2.066 | |
| Giá vốn hàng bán | 3.973 | 2.041 | |
| Lợi nhuận gộp về BH và CCDV | 437 | 25 | |
| Lợi nhuận khác | -161 | -386 | |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | -3.912 | -4.024 | |
| Lợi nhuận sau thuế | -4.078 | -4.411 | |

Năm 2022 là 1 năm từng bước phục hồi lại hoạt động sau Covid đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, khiến cho Công ty vẫn trong tình trạng khó khăn kéo dài chưa khắc phục được. So với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì Công ty chưa đạt được chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận. Nguyên nhân: Mặc dù Ban Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực trong điều hành sản xuất kinh doanh tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan khiến Công ty rất khó khăn và không đạt được như kết quả như mong đợi.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Công ty đã hoạt động theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc Công ty đã hoạt động đúng theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quy định của Pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Phát triển bền vững, hạn chế rủi ro, tập trung nâng cao quản trị của Công ty.

V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Ông Ngô Trọng Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị,

Ông Nguyễn Từ Duẩn - Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Bùi Trung Liễu - Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lương Quý Thăng - Thành viên Hội đồng quản trị

Bà Lâm Quỳnh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Ngô Anh Phương - Thành viên Hội đồng quản trị

Ông Trần Đình Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban chỉ đạo giải quyết công nợ

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|---|
| 1 | 01/NQ-HĐQT | 08/04/2022 | Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông, như sau: 1. Thời gian gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022: trước ngày 30/6/2022. 2. Lý do gia hạn: Một số công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 chưa hoàn thiện. |
| 2 | 02/NQ-HĐQT | 13/06/2022 | Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. |

| | | | |
|---|-----------------|------------|---|
| 3 | 03-2022/NQ-HĐQT | 16/06/2022 | <p>Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.</p> <p>Thông qua việc Bán tài sản là xe ô tô Mitsubishi Zinger 30V-2000. Hội đồng quản trị giao Ban điều hành thực hiện hoàn tất các thủ tục về việc thanh lý tài sản theo quy định.</p> <p>Thông qua việc miễn nhiệm Ông Bùi Trung Liễu – Tổng Giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần điện nhevien thông kê từ ngày 17 tháng 06 năm 2022.</p> <p>Thông qua việc Bổ nhiệm Bà Vương Thị Thanh Huyền – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần điện nhevien thông giữ chức Tổng Giám đốc và là Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần điện nhevien thông, thời hạn 05 năm kể từ ngày 17 tháng 06 năm 2022.</p> <p>Thông qua việc thành lập Ban chỉ đạo giải quyết công nợ Công ty cổ phần điện nhevien thông gồm các thành viên sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1- Ông Ngô Trọng Vinh, Chủ tịch HĐQT - Trưởng ban. 2- Ông Bùi Trung Liễu, TV HĐQT - Phó trưởng ban/ thường trực. 3- Ông Lương Quý Thăng, TV HĐQT 4- Ông Bùi Văn Tiên, Trợ lý CT HĐQT - Ủy viên. 5- Ông Phạm Đức Thường, Kế toán trưởng kiêm Phó TGD - Ủy viên. 6- Bà Vương Thị Thanh Huyền, - Thư ký ban, Ủy viên. <p>Ban chỉ đạo giải quyết công nợ có trách nhiệm điều phối hoạt động, công việc thu hồi xử lý các công</p> |
|---|-----------------|------------|---|

| | | | |
|---|------------|------------|--|
| | | | nợ tồn đọng cũ; đầu mối tổng hợp, tham mưu, báo cáo HĐQT và thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng Ban chỉ đạo giải quyết công nợ phân công. |
| 4 | 04/NQ-HĐQT | 18/07/2022 | Thông qua ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau: + Ngày họp ĐHĐCĐ: Thứ Năm, ngày 11 tháng 08 năm 2022 + Địa điểm họp: Văn phòng Công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông. |
| 5 | 05/NQ-HĐQT | 03/08/2022 | Thông qua thay đổi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (Đại hội), như sau: 1. Ngày tổ chức Đại hội (trước thay đổi): ngày 11/08/2022; thời gian bắt đầu 13h30'. 2. Ngày tổ chức Đại hội (sau thay đổi): ngày 25/08/2022; thời gian bắt đầu 13h30'. 3. Lý do điều chỉnh: Do chờ Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam duyệt tài liệu. 4. Ngày đăng ký cuối cùng Danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội là ngày 04/07/2022. 5. Địa điểm tổ chức Đại hội: Văn phòng Công ty cổ phần điện nhẹ viễn thông (địa chỉ: Lô E số 2 Hạ Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội). |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Ban chỉ đạo giải quyết công nợ

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ông Nguyễn Trọng Hà – Trưởng Ban kiểm soát

Ông Hoàng Hùng – Thành viên

Bà Trần Thị Thu Thủy – Thành viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thực hiện việc kiểm soát Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Năm 2022 Công ty chưa thực hiện việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty chưa thực hiện được việc cử thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
 - Phó Tổng Giám đốc: Trần Thị Phương Lan – Số Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán: 0396-2018-010-1.
 - Công ty kiểm toán đã được sự chấp thuận của Bộ tài chính về việc Kiểm toán Các doanh nghiệp Niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

- Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “ Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về BCTC hợp nhất này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên địa chỉ website:

www.ltc.com.vn

**Xác nhận của đại diện
theo pháp luật của Công ty**



Ngô Trọng Vinh